TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** TỈNH LAI CHÂU	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2023/QĐST-HNGĐ	*Sìn Hồ, ngày 11 tháng 4 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ vào các Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 53, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 84, 85, 86 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015, số: 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc Hội;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quyđịnh về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 48/2023/TLST-HN&GĐ ngày 21 tháng 03 năm 2023 về việc: Công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1, Anh Sảng A Ch, sinh năm 1996.

Địa chỉ: bản Nậm Ch, xã Nậm Ch, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu.

2, Chị Lày Thị T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: bản Nậm Ch, xã Nậm Ch, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 4 năm 2023, người yêu cầu giải quyết việc dân sự gồm anh Sảng A Ch và chị Lày Thị T đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Sảng A Ch và chị Lày Thị T tự nguyện tìm hiểu rồi về chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn với nhau ngày 29/05/2018, tại Uỷ ban nhân dân xã Nậm Ch, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu, kết hôn trên tinh thần tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống với nhau tại bản Nậm Ch, xã Nậm Ch, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu. Cuộc sống gia đình hoà thuận hạnh phúc nhưng đến năm 2019, xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Sảng A Ch thường xuyên đi uống rượu, say rượu về nhà lại bắt đầu mắng chửi vợ, con nên cuộc sống gia đình rất mệt mỏi. Trong một khoản thời gian dài, anh Ch, chị T đã nhiều lần trao đổi với nhau và cùng được gia đình động viên nhắc nhở nhiều nhưng anh Ch không thay đổi tính nết nên không có kết quả. Do cuộc sống áp lực mệt mỏi, căng thẳng, không có tiếng nói chung trong gia đình, mục đích của hôn nhân không đạt được, đến tháng 12 năm 2022 anh Chao và chị Tỏng bắt đầu sống ly thân đến nay. Trong thời gian không sống chung với nhau vợ, chồng cũng không quan tâm đến nhau. Đến nay tình cảm vợ chồng giữa anh, chị cũng không còn. Chị T và anh Ch đã thống nhất là thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

[2] Về con chung: anh Sảng A Ch và chị Lày Thị T có 01 con chung là cháu Sảng Hải n, sinh ngày 03/02/2015, anh Chao và chị Tỏng đã thoả thuận sau khi ly hôn, anh Ch sẽ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Sảng Hải N cho đến khi cháu thành niên và đủ 18 tuổi. chị Lày Thị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, con chung không ai được cản trở.

Tại biên bản lấy ý kiến của con chưa thành niên ngày 23/03/2023 đối với cháu Sảng Hải N, nguyện vọng của cháu mong muốn được sống cùng với bố là anh Sảng A Ch.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Sảng A Ch không yêu cầu chị Lày Thị T phải cấp dưỡng nuôi cháu Sảng Hải N, không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: anh Sảng A Ch và chị Lày Thị T không có khoản nợ chung, riêng nào về tài sản chung anh Ch và chị T tự thoả thuận không yêu cầu toà án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: anh Sảng A Ch và chị Lày Thị T là đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc Dao) sống ở xã Nậm Ch, huyện Sìn H, tỉnh Lai Châu là vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền lệ phí giải quyết yêu cầu, nên được miễn lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của anh Sảng A Ch và chị Lày Thị T cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Sảng A Ch và chị Lày Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Sảng Hải N, sinh ngày 03/02/2015 cho anh Sảng A Ch là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cho đến khi thành niên đủ 18 tuổi. Chị Lày Thị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Sảng A Ch không yêu cầu chị Lày Thị T phải cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu giải quyết, Toà án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, khoản nợ chung: anh Sảng A Ch và chị Lày Thị T không yêu cầu, Toà án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Sảng A Ch và chị Lày Thị T được miễn nộp tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (ngày 11/04/2023)và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Chi cục THADS huyện Sìn Hồ;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Nậm Cha;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tuấn